1. Giới thiệu

Cửa hàng linh kiện điện thoại *[tên\_cửa\_hàng]* đặt tại làng đại học chuyên kinh doanh các loại mặt hàng điện thoại với nhiều mẫu mã đẹp, giá cả hợp lý cùng với các linh kiện, phụ kiện độc đáo kèm theo. Để có thể quản lý việc bán hàng với số lượng khách hàng lớn một cách nhanh chóng và hiệu quả hơn, phần mềm quản lý cửa hàng linh kiện và điện thoại được áp dụng để quản lý thông tin mặt hàng, mua bán điện thoại và linh kiện, phụ kiện

2. Khảo sát hiện trạng và thu thập thông tin

2.1 Khảo sát hiện trạng

Cửa hàng linh kiện điện thoại là một cửa hàng quy mô nhỏ với số lượng khoảng 10 nhân viên trực tiếp làm việc tại cửa hàng. Các mặt hàng kinh doanh chủ yếu của cửa hàng bao gồm: điện thoại với nhiều mẫu mã, mức giá khác nhau; linh kiện, phụ kiện độc đáo kèm theo (bao da, ốp lưng, kính cường lực …). Ngoài ra cửa hàng còn đáp ứng các nhu cầu cài đặt phần mềm, chương trình theo yêu cầu của khách hàng khi mua điện thoại. Là một cửa hàng mới thành lập nên hoạt động chủ yếu vẫn mang tính thủ công, dựa vào kinh nghiệm của hệ thống nhân viên. Do đặc điểm lượng hàng hóa nhập xuất ngày càng lớn nên công tác quản lí, mua bán mất rất nhiều thời gian, công sức mà độ chính xác, hiệu quả không cao, điều này có thể đem lại nhiều bất lợi cho cửa hàng. Ngày nay cửa hàng đang từng bước tin học hóa hệ thống, đưa phần mềm quản lí vào sử dụng để thay thế cho các công tác thủ công.

Những hạn chế khi cửa hàng chưa áp dụng phần mềm quản lí vào việc quản lí hàng hóa và mua bán:

* Tra cứu thông tin về hàng hóa, lượng hàng tồn … mất nhiều thời gian, thiếu chính xác.
* Việc lưu trữ các thông tin về hàng hóa, nhà cung cấp, tài chính … phải sử dụng nhiều loại giấy tờ, sổ sách nên rất khó khăn cho lưu trữ và tìm kiếm thông tin.
* Tốn nhiều thời gian tổng hợp, báo cáo, thống kê.
* Không đáp ứng được nhu cầu thông tin phục vụ hàng ngày và mở rộng cửa hàng trong tương lai.

Trước tình hình đó, một hệ thống cần được cung cấp đáp ứng các yêu cầu cơ bản:

* Giảm khối lượng ghi chép, đảm bảo truy vấn nhanh, lưu trữ và cập nhật kịp thời, thuận tiện.
* Lập báo cáo định kì, thống kê được từng loại hàng, mặt hàng hoặc lượng hàng dự trữ trong kho một cách nhanh chóng và chính xác.
* Tự động in các hóa đơn, phiếu nhập xuất kho.
* Có khả năng lưu trữ thông tin lâu dài.

2.2 Thu thập thông tin

Phiếu phỏng vấn

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | Người được hỏi: | Ngày: |
| STT | Câu hỏi | Ghi chú |
| 1 | Cửa hàng linh kiện điện thoại cần lưu trữ những thông tin gì? Số lượng dữ liệu là bao nhiêu? | - Trả lời:  Cửa hàng cần lưu trữ thông tin mặt hàng (số lượng, đơn giá), thông tin nhân viên. |
| 2 | Người dùng thực hiện những thao tác gì trên dữ liệu (thêm/xóa/sửa dữ liệu)? | - Trả lời:  Người sử dụng có thể thực hiện các thao tác thêm, xóa và sửa dữ liệu khi tài khoản đó có quyền |
| 3 | Những ai được quyền sử dụng dữ liệu và có vai trò thiết lập các giá trị hợp lệ cho dữ liệu? | - Trả lời:  Các nhiên viên kế toán, thủ kho, kỹ thuật được quyền sử dụng dữ liệu và có vai trò thiết lập các giá trị hợp lệ. |
| 4 | Các đối tượng có mối quan hệ với nhau như thế nào? | - Trả lời:  + Chủ cửa hàng quản lý tất cả nhân viên trong cửa hàng  + Nhân viên kế toán, thủ kho, kỹ thuật thực hiện các nghiệp vụ theo một quy trình thứ tự nhất định.  - Quan sát: |
| 5 | Người dùng có những quy định, điều kiện ràng buộc gì trên dữ liệu? | - Trả lời:  Cần tính toán ra số lượng hàng tồn kho tối thiểu của từng mặt hàng để có thể nhập hàng từ nhà cung cấp  - Quan sát: |
| 6 | Hệ thống bao gồm những hoạt động gì? Chi tiết các hoạt động ra sao? | - Trả lời:  Hệ thống bao gồm hoạt động nhập hàng và bán hàng.  - Quan sát: |
| 7 | Độ lớn thông tin thực hiện là bao nhiêu? | - Trả lời:  - Quan sát: |
| 8 | Số người dùng hệ thống là bao nhiêu? | - Trả lời:  Số người dùng hệ thống là 6 người (chủ cửa hàng, 2 nhân viên kế toán, 1 nhân viên thủ kho, 2 nhân viên kỹ thuật).  - Quan sát: |
| 9 | Hoạt động nào cần tính toán? Độ phức tạp của các phép tính toán? | - Trả lời:  + Tính tiền xuất hóa đơn bán hàng.  + Thống kê số lượng hàng theo chu kỳ, tính toán lượng tồn kho.  + Thống kê doanh thu theo chu kỳ.  - Quan sát: |
| 10 | Trong việc quản lý có phát sinh ra những thông tin gì mới cần lưu trữ không? | - Trả lời:  - Quan sát: |
| 11 | Bao lâu sẽ lập báo cáo một lần? Cần có những thông báo gì? Báo cáo chứa những thông tin gì? | - Trả lời:  Thống kê báo cáo được thực hiện theo chu kỳ hàng tuần, tháng, năm.  - Quan sát: |
| 12 | Có những chức năng tự động thực hiện theo thời gian không? | - Trả lời:  Hệ thống tự động tính toán doanh thu, số lượng mặt hàng để xuất báo cáo vào cuối mỗi chu kỳ.  - Quan sát: |
| 13 | Các phương tiện, tài nguyên có thể sử dụng (phần cứng, phần mềm, trang thiết bị…) | - Trả lời:  + Cửa hàng có 3 bộ máy tính có thể sử dụng được.  + Cửa hàng chưa từng sử dụng phần mềm hay chương trình quản lý nào khác trước đây  - Quan sát: |
| 14 | Trình độ chuyên môn sử dụng máy tính của các đối tượng làm việc trong cửa hàng? | - Trả lời:  Các nhân viên trong cửa hàng đều có hiểu biết cơ bản về sử dụng máy tính.  - Quan sát: |
| 15 | Đã dự trù chi phí phát sinh hay chưa? | - Trả lời:  Cửa hàng đã dự trù chi phí phát sinh cho việc phát triển và sử dụng phần mềm quản lý  - Quan sát: |
| 16 | Thời gian cần hoàn thành hệ thống? | - Trả lời:  3 tháng kể từ khi bắt đầu  - Quan sát: |
| 17 | Yêu cầu bảo mật của hệ thống như thế nào? | - Trả lời:  Mỗi nhân viên có vị trí khác nhau chỉ được thao tác với một số chức năng tương ứng khác nhau (Nhân viên kế toán chỉ làm việc với biểu mẫu liên quan tới mua bán thu chi, nhân viên thủ kho chỉ làm việc với biểu mẫu liên quan tới nhập xuất kho …).  - Quan sát: |
| 18 | Yêu cầu cho xem các hồ sơ, sổ sách, tập tin, biểu mẫu, báo cáo, quy định của cửa hàng. | - Trả lời:  Cửa hàng sẽ xuất các giấy tờ liên quan đến hồ sơ, sổ sách cho bên phát triển phần mềm dễ dàng làm việc và đẩy nhanh tiến độ.  - Quan sát: |